

**TÒA ÁN NHÂN DÂN H. QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HS-ST

Ngày: 24/11/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hoài Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Sách và ông Nguyễn Hữu Hân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thứ - Thư ký TAND huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Bá S, sinh năm 1992;

HKTT: Thôn C, xã N, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; bố đẻ: Trần Bá T, sinh năm 1969 và mẹ đẻ: Nguyễn Thị S, sinh năm 1970; Gia đình có 2 chị em, bị cáo là con thứ 2; có vợ nhưng chưa có con; tiền sự: không; tiền án: 01 (Tại bản án số: 54/2019/HSST ngày 18/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt 10 tháng tù về tội ‘Lừa đảo chiếm đoạt tài sản’ theo Điều 174 BLHS, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/05/2020; chấp hành xong phần án phí ngày 18/12/2019); nhân thân:

- Tại bản án số 197/2010/HSST ngày 08/12/2010 của Tòa án nhân dân thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 35 tháng 14 ngày về tội ‘Cố ý gây thương tích’ theo Điều 104 BLHS 1999. Đã chấp hành xong phần án phí ngày 22/08/2011.

- Tại bản án số 103/2013/HSST ngày 26/08/2013 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 10 tháng tù về tội ‘Trộm cắp tài sản’ theo Điều 138 BLHS 1999; tổng hợp hình phạt với bản án số 197/2010/HSST ngày 08/12/2010 của Tòa án nhân dân thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội ‘Cố ý gây thương tích’ là 28 tháng tù. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/05/2015; chấp hành xong phần án phí ngày 06/11/2013.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10 ngày 02/11/2018 của Công an TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. Đã nộp phạt ngày 5/11/2018.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1983 – vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

2. Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1974 – vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn G, xã V, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 – vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 9/8/2020, do hết tiền tiêu xài cá nhân nên Trần Bá S nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. S điều khiển xe máy hiệu Wedding không có BKS từ khu vực Phố Mới, huyện Quế Võ đến khu vực thôn Đồng Chuê, xã Nhân Hòa, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. S điều khiển xe đi chậm quan sát thì thấy nhà anh Nguyễn Văn Th đang mở cổng. S đỗ xe dựng ở cổng rồi đi bộ vào trong và nói to “Có ai ở nhà không” thì không có ai trả lời. Thấy vậy, S tiếp tục đi vào trong nhà thì phát hiện 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, màu hồng đang cắm sạc pin ở cửa sổ ngôi nhà. S rút dây sạc ra rồi đút chiếc điện thoại vào túi quần sau đó quay ra ngoài. Khi ra đến sân, S có gặp bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1951 (là mẹ anh Th) hỏi S “Cháu vào đây làm gì”. S nói dối là “Cho cháu hỏi đây có phải nhà chú Sơn không”. Bà B đáp “Không phải”. S nói là nhầm nhà rồi nhanh chóng đi ra lấy xe mô tô bỏ đi. Do chiếc điện thoại của anh Th có khóa màn hình nên S chưa kịp bán và vẫn mang theo người. Ngày 10/8/2020, S tiếp tục đi đến địa phận xã Quế Tân, huyện Quế Võ vào nhà ông Phạm Đình H ở thôn Q để trộm cắp tài sản nhưng chưa trộm cắp được gì thì bị quần chúng nhân dân và Công an xã Quế Tân phát hiện, đưa về trụ sở làm việc. Vật chứng thu giữ : 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu hồng đã qua S dựng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A30S, màu trắng, đã qua S dựng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wedding, màu xanh, không BKS số khung VPDBCH035PD472367, số máy VTT44JL1P52FMH000101. Tại đây S đã đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Ngoài ra, S còn khai nhận khoảng 16 giờ ngày 04/08/2020, S điều khiển xe máy hiệu Wedding không có BKS từ nhà đến khu vực thôn Guột, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh thì phát hiện nhà của chị Nguyễn Thị Đ cửa cổng mở. S quan sát thấy không có ai ở nhà nên lẻn vào phát hiện 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A30S, màu trắng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J320, màu vàng để ở trên chiếc ghế nhựa ở cửa nhà. S lấy 02 chiếc điện thoại di động cho vào túi quần rồi nhanh chóng ra ngoài lấy xe bỏ đi. Sau đó, S mang bán 01 chiếc điện thoại vừa trộm cắp được ở cửa hàng điện thoại T.B ở Khu 1, TT Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh được 200.000đồng. Số tiền trên S mang đi tiêu xài cá nhân hết.

Cùng ngày, Công an huyện Quế Võ tiếp nhận đơn trình báo anh Nguyễn Văn Th và chị Nguyễn Thị Đ về việc gia đình anh chị bị kẻ gian trộm cắp mất tài sản.

Ngày 11/8/2020, anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1976, HKTT: thôn V, xã Đ, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh là chủ hàng điện thoại T.B phát hiện chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy J320 màu vàng mua của S là tài sản phạm tội mà có được nên đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ.

Ngày 11/08/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ ra Yêu cầu định giá tài sản.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 71/KL-ĐGTS và số 72/KL-ĐGTS cùng ngày 11/08/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quế Võ kết luận:

“Giá trị của 01 chiếc điện thoại di động Oppo F1S, màu hồng, đã qua S dụng tại thời điểm được yêu cầu định giá trên thị trường huyện Quế Võ là: 1.000.000 đồng”.

“Giá trị của 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A30S, màu trắng, đã qua S dụng tại thời điểm được yêu cầu định giá trên thị trường huyện Quế Võ là: 3.000.000 đồng;

Giá trị của 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J320, màu vàng, đã qua S dụng tại thời điểm được yêu cầu định giá trên thị trường huyện Quế Võ là: 200.000 đồng”

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã điều tra, xác minh làm rõ:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu hồng đã qua S dụng mà S trộm cắp được ngày 09/08/2020. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Văn Th nên ngày 20/09/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã trả lại cho anh Th. Anh Th nhận lại tài sản và không yêu cầu S bồi thường.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A30S, màu trắng, đã qua S dụng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J320, màu vàng, đã qua S dụng mà S trộm cắp được ngày 04/08/2020. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Nguyễn Thị Đ nên ngày 20/09/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã trả lại cho chị Đ. Chị Đ nhận lại tài sản và không yêu cầu S bồi thường.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wedding, màu xanh, không BKS, số khung VPDBCH035PD472367, số máy VTT44JL1P52FMH000101 là phương tiện S dùng đi trộm cắp. Quá trình điều tra xác định số khung, số máy của chiếc xe trên không bị thay đổi, đóng đục lại và không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ chưa xác định được nguồn gốc của chiếc xe nên tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Bản cáo trạng số: 142/CT-VKS ngày 21/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Trần Bá S phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và thừa nhận Cáo trạng của VKSND huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Trần Bá S phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS xử phạt: Bị cáo Trần Bá S từ 12 tháng đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 10/8/2020; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra, đại diện VKS còn đề nghị về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Bá S không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 16 giờ ngày 04/08/2020, tại khu vực thôn G, xã V, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo S đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A30S, màu trắng, đã qua S dụng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J320, màu vàng, đã qua S dụng của chị Nguyễn Thị Đ trị giá: 3.200.000 đồng. Và cũng khoảng 16 giờ ngày 09/8/2020, tại khu vực thôn Đồng Chuế, xã Nhân Hòa, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo S lại tiếp tục có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu hồng, đã qua S dụng của anh Nguyễn Văn Th trị giá: 1.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà S đã trộm cắp là: 4.200.000 đồng. Hành vi của bị cáo S đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS như Cáo trạng của VKSND huyện Quế Võ đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng và bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm (Bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án số: 54/2019/HSST ngày 18/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang), lại phạm tội 02 lần (Lần 1 bị cáo trộm cắp 02 chiếc điện thoại của chị Đ có trị giá 3.200.000đ. Lần 2 bị cáo trộm cắp chiếc điện thoại của anh T có trị giá 1.000.000đ. Mặc dù khi phạm tội lần 2, tài sản có trị giá dưới 2.000.000đ nhưng thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS). Do vậy, bị cáo phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g và h khoản 1 Điều 52 BLHS. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành

khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Đ đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Văn T là người mua chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy J320, màu vàng, đã qua S dụng mà S trộm cắp được ngày 04/08/2020. Quá trình điều tra xác định, anh T không biết chiếc điện thoại trên là do S phạm tội mà có. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ không xử lý đối với anh T là phù hợp quy định của pháp luật. Anh T đã nộp lại chiếc điện thoại này và không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại anh số tiền 200.000đ là tiền anh mua điện thoại của bị cáo nên không buộc bị cáo phải bồi thường cho anh T. Tuy nhiên, số tiền 200.000đ là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu xung công quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wedding, màu xanh, không BKS, số khung VPDBCH035PD472367, số máy VTT44JL1P52FMH000101 là phương tiện S dùng đi trộm cắp. Quá trình điều tra xác định số khung, số máy của chiếc xe trên không bị thay đổi, đóng đục lại và không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ chưa xác định được nguồn gốc của chiếc xe nên tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Bá S phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 BLHS; Điều 106, Điều 136, Điều 329 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử phạt:

- Trần Bá S **12 (mười hai) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2020. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ là tiền do bị cáo S phạm tội mà có.

5. Về án phí: Bị cáo Trần Bá S phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
TP - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hoài Phương